

UBND TỈNH THANH HÓA  
BDD HĐQT NGÂN HÀNG  
CSXH TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1867* /QĐ-BDD

Thanh Hoá, ngày *05* tháng 6 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu Kế hoạch tín dụng năm 2017  
cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Yên Định

#### TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH quy định về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH; Quyết định số 2240/QĐ-NHCS ngày 24/5/2017 về việc giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-CT ngày 04/12/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh hóa về việc thành lập Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc NHCSXH Thanh Hóa tại Công văn số 974/NHCS-KHNVT ngày 31/5/2017 về việc đề nghị phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017 cho Phòng giao dịch NHCSXH huyện Yên Định

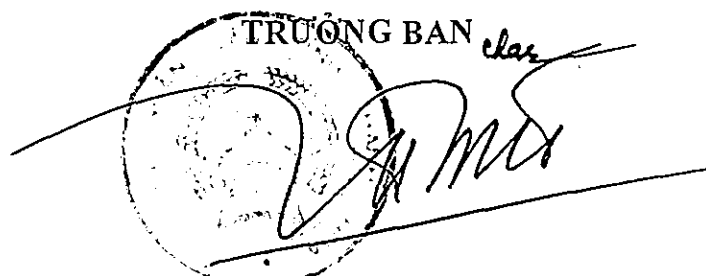
*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Yên Định trình Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện Yên Định phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017 được giao theo nội dung tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Giám đốc NHCSXH tỉnh, Trưởng Ban Đại diện HĐQT NHCSXH Yên Định, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Yên Định và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *th*

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Lưu: VT, KTTC (HYT).

  
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lê Thị Thìn

**PHỤ LỤC**

**Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu KHTD năm 2017 cho Phòng giao dịch  
Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Yên Định**  
(Kèm theo Quyết định số: ~~1867~~ /QĐ-BDD ngày 05/6/2017 của  
Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Nội dung                                              | Chỉ tiêu tăng |
|-----|-------------------------------------------------------|---------------|
| I   | Kế hoạch dư nợ (KHA)                                  | 2.000         |
| 1   | Cho vay hộ mới thoát nghèo                            | 1.000         |
| 2   | Cho vay hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo QĐ 33/2015 | 1.000         |

*thực*